

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp  
chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải thuỷ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi có ý kiến của Bộ Giao thông vận tải tại Công văn số 5274/BGTVT-TC ngày 15/7/2008;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cá nhân là công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài tại Việt Nam được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải thuỷ bao gồm thiết kế thân tàu và trang thiết bị tàu biển; thiết kế máy và các hệ thống động lực của tàu biển; thiết kế vô tuyến điện và máy điện thoại hàng hải; thiết kế điện tàu biển (gọi chung là thiết kế tàu biển) phải nộp lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải thuỷ theo mức thu cụ thể như sau:

1. Cấp mới, cấp bổ sung nội dung chứng chỉ: 1.000.000 đồng/chứng chỉ;
2. Cấp lại do hết hạn, mất, hư hỏng: 250.000 đồng/chứng chỉ.

**Điều 2.** Tiền thu lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải thủy tại Quyết định này là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, được quản lý và sử dụng như sau:

1. Cơ quan thu lệ phí (Cục Hàng hải Việt Nam) được trích 80% (Tám mươi phần trăm) số tiền lệ phí thu được để trang trải chi phí cho việc quản lý và thu phí theo chế độ quy định.

2. Cơ quan thu lệ phí có trách nhiệm nộp vào ngân sách nhà nước 20% (Hai mươi phần trăm) tiền phí thu được theo chương, loại, khoản, mục, tiêu mục tương ứng của mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

**Điều 3.** Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, chứng từ thu, công khai chế độ thu lệ phí không đề cập tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 5.** Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng nộp phí, Cục Hàng hải Việt Nam và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Công báo;
- Website chính phủ;
- Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST3).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THÚ TRƯỞNG**



**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**